





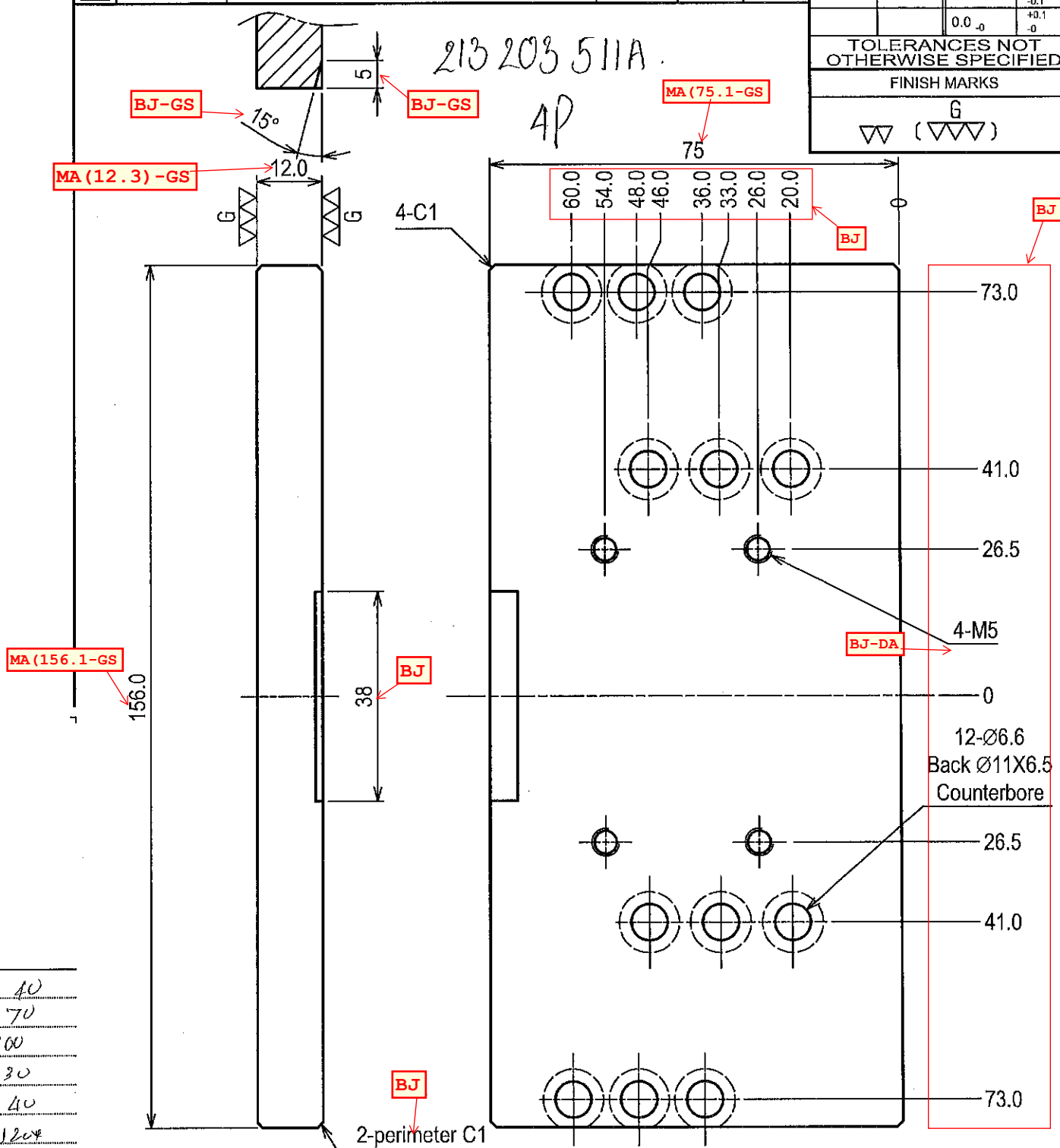
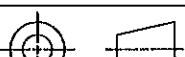


REV	DATE	DESCRIPTION
init.	2016/10/12	新建设计
△		
△		
△		

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
Init.	2016/10/12	新規設計		Wang_Gan_Pei	Ye_Chang_Jing	0.0000	± 0.002	0.000 ⁺⁰	⁺⁰ -0.005
						0.000	± 0.005	0.000 ₋₀	^{+0.005} -0
						0.00	± 0.01	0.00 ⁺⁰	⁺⁰ -0.01
						0.0	± 0.1	0.00 ₋₀	^{+0.01} -0
						0.	± 0.2	0.0 ⁺⁰	⁺⁰

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED	
FINISH MARKS	
<div style="text-align: center;">   </div>	



DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Wang_Gan_Pei	Ye_Chang_Jing	部品図 PART DRAWING		当て板 HOLD-UP PLATE
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図		檔板
HRC 58 ° ~ 60 °		部品図		擋板
MATERIAL	DATE	SCALE		DWG.No.
SKS3	2016/10/12	1:1		R058349

T13 \times 83 \times 168

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

4142030150.R058349 - GIA CONG - 12/06/2022

414 203 0150

SNO: **R058349**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKS3 T13*80*161	AA:20 MA:30 BJ:60 DA:15 HT:40 GS:75 AF:10